

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH HẢI
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án: 24/2021/HSST
Ngày 20/8/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH HẢI – TỈNH NINH THUẬN**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hằng

- Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Dương Đăng An

+ Bà Trần Thị Huệ

- Thư ký Tòa án: Bà Trần Thụy Anh Đào - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải - tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đức Thịnh- Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận, Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2021/HSST ngày 18 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2021/QĐXXST-HS ngày 02/6/2021, Thông báo số 02/TB-TA ngày 19/7/2021 về việc dời lịch phiên tòa, Thông báo số 02/2021/TB-TA về việc mở lại phiên tòa xét xử vụ án hình sự đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Văn Q (tên gọi khác Q), sinh năm 1992, tại Ninh Thuận. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã T, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 6/12; Họ tên cha: Bùi Văn Q, sinh năm 1954 (đã chết). Họ tên mẹ: Hồ Thị P, sinh năm 1957 (đã chết). Vợ, con: Chưa có. Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 19/10/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải tổng hợp hình phạt 09 năm tù đối với hai bản án về tội “Cướp tài sản” theo quyết định số 01/2012/QĐ-THHP. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/3/2021. Hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Ninh Hải (có mặt).

Người làm chứng:

1/ Chị Phan Ngọc Phương T, sinh năm 2001 (vắng mặt)

Địa chỉ: KP4, phường Thanh S, TP. Phan Rang Tháp Chàm.

2/ Chị Trần Thị Tuyết H, sinh năm 1998 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn TP1, xã Q, huyện Ninh Sơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy, nên khoảng tháng 12 năm 2020 bị cáo Bùi Văn Q gọi điện thoại cho T không rõ họ, địa chỉ để mua 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng. Sau đó bị cáo trích một ít để sử dụng, số còn lại giấu tại phòng ngủ. Đến khoảng 12 giờ ngày 15/3/2021, bị cáo tiếp tục lấy gói ma túy còn lại để sử dụng thì bị Công an huyện Ninh Hải bắt quả tang và thu giữ 01 gói nylon được hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Quá trình điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận giám định số 61/KLGD-PC09 ngày 19/3/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon hàn kín gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,2187 gam. Hoàn lại đối tượng gửi giám định có khối lượng 0,1349 gam.

Cơ quan điều tra tạm giữ 01 phong bì được niêm phong bên trong chứa 0,1349 gam Methamphetamine là mẫu vật còn lại sau khi giám định, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Đối với người tên T đã bán ma túy cho bị cáo, hiện nay chưa xác định họ, địa chỉ nên cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ, xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số 22/CT-VKSNH ngày 18/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải đã truy tố bị cáo Bùi Văn Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Văn Q từ 15 đến 18 tháng tù. Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình nhang khói cho cha mẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ninh Hải, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định và vật chứng đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Xét đã đủ chứng cứ để kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 15/3/2021, Công an huyện Ninh Hải bắt quả tang bị cáo tàng trữ trái phép 0,2187 gam ma túy, loại Methamphetamine tại nhà bị cáo ở thôn T2, xã T, huyện Ninh Hải với mục đích để sử dụng. Do đó,

cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa phương. Bị cáo đủ khả năng để nhận thức về tác hại của ma túy, hiểu rõ hành vi này bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, phòng ngừa các loại tội phạm về ma túy và cũng có điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có tình tiết tăng nặng theo điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Xét các vật chứng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.**Tuyên bố:** Bị cáo Bùi Văn Q (tên gọi khác là Q) phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2.**Áp dụng:** Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; Điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

3.**Xử phạt:** Bị cáo Bùi Văn Q (Q) 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/3/2021.

4. **Xử lý vật chứng:** Áp dụng điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự:

-Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì dán kín, có niêm phong bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/6/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ninh Hải).

5.**Về án phí:** Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. **Quyền kháng cáo:** Án sơ thẩm xử công khai, có mặt bị cáo quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Công an huyện Ninh Hải;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS, THA phạt tù;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thu Hằng

